

# Công tác biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi của Khoa nghiệp vụ cơ bản, Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II

Nguyễn Minh Chiến\*

\* Khoa NVCB, Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II

Received: 06/02/2023; Accepted: 15/02/2023; Published: 22/02/2023

**Abstract:** Over the years, People's Police College II has implemented many innovative contents to improve training quality. One of those contents is the construction, management and use of the exam question bank system for intermediate level. On that basis, the author raises a number of practical issues in the compilation of the exam question bank of the Faculty of Basic Operations for improving the quality of education and training at the Police College. People's II in the current period.

**Keywords:** Compilation, Exam question bank, Faculty of Basic Operations, People's Police College II, students.

## 1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII tiếp tục khẳng định “giáo dục là quốc sách hàng đầu, phát triển giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn”. Qua đó, Bộ Công an cũng xác định những quan điểm cụ thể trong Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 và chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong Công an nhân dân”. Trước yêu cầu về đổi mới toàn diện giáo dục đào tạo, trong những năm qua, Đảng ủy, Ban giám hiệu Trường Cao đẳng CSND II đã có nhiều chủ trương, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đổi mới nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo nhất là công tác biên soạn ngân hàng câu hỏi thi phục vụ công tác thi kết thúc môn học phân loại, đánh giá kết quả học tập của học viên.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Những thuận lợi khó khăn trong công tác biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi

Thực hiện chủ trương của Đảng ủy, Ban giám hiệu về việc biên soạn ngân hàng câu hỏi thi phục vụ việc thi kết thúc môn học trình độ trung cấp, hệ chính quy, năm 2012 Khoa NVCB đã biên soạn và

thẩm định đưa vào sử dụng 07 ngân hàng câu hỏi thi thuộc các môn học Khoa đảm nhiệm giảng dạy. Đến năm 2018, do có sự thay đổi Chương trình khung đào tạo, Chương trình chi tiết các môn học và các văn bản quy phạm pháp luật, Khoa NVCB đảm nhiệm 05 môn học từ CB01 đến CB05. Khoa NVCB chủ động đăng ký, biên soạn và thẩm định đưa vào sử dụng 05 Hệ thống ngân hàng câu hỏi thi thuộc các môn học mà Khoa đang đảm nhiệm giảng dạy. Hệ thống ngân hàng câu hỏi thi của Khoa NVCB đã biên soạn và thẩm định đưa vào sử dụng phục vụ công tác thi kết thúc môn học đánh giá kết quả học tập của học viên đều đảm bảo chất lượng, đảm bảo về nội dung và hình thức, số lượng câu hỏi phù hợp, cụ thể đã đạt được những kết quả như sau:

*Một là*, cấp ủy, lãnh đạo đơn vị đã chú trọng chỉ đạo các giáo viên trong Khoa tham gia biên soạn ngân hàng câu hỏi thi có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, có kiến thức chuyên sâu môn học và đã tham gia các lớp tập huấn xây dựng ngân hàng câu hỏi thi do Cục đào tạo - Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức. Nhìn chung, chất lượng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo phù hợp với Chương trình chi tiết môn học, giáo trình và trình độ của học viên.

*Hai là*, hệ thống ngân hàng câu hỏi thi về cơ bản đảm bảo theo các văn bản quy định của Cục đào tạo - Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo tỷ lệ 01 đơn vị học trình có đủ 15 câu hỏi thi. Khoa NVCB phụ trách giảng dạy 05 môn học (Từ CB01 - CB05), mỗi môn học có 02 đơn vị học trình. Tỷ lệ giữa câu hỏi Bậc 1, Bậc 2 và Bậc 3 là tương đối bằng nhau.

Ba là, quá trình biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi luôn đảm bảo về hình thức và nội dung câu hỏi thi theo quy định của nhà trường áp dụng cho viết tài liệu là hệ thống ngân hàng câu hỏi thi, gồm: Bìa chính, bìa phụ, lời nói đầu, ma trận mục tiêu/nội dung, cách tổ hợp đề thi, hệ thống câu hỏi thi, đáp án, mục lục. Các câu hỏi thi đảm bảo bám sát vào nội dung trong giáo trình được Hội đồng nhà trường thẩm định và đưa vào sử dụng và dàn trải trên tất cả những nội dung có trong giáo trình. Mặt khác, kết cấu các câu hỏi trong một đề thi đều đảm bảo ở các mức độ nhận thức từ thấp đến cao trong thang nhận thức Bloom (nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo), từ mục tiêu Bậc 1 (nhớ) Bậc 2 (hiểu) và Bậc 3 (vận dụng). Đối với trình độ đào tạo trung cấp việc đánh giá học viên theo thang nhận thức Bloom, 03 Bậc là phù hợp với chuẩn đầu ra tại Trường Cao đẳng CSND II. Để đạt được những kết quả trên quá trình biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi của Khoa NVCB, gặp được có một số thuận lợi, cụ thể: Thường xuyên được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường trong việc biên soạn tài liệu, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các Khoa tích cực, chủ động biên soạn để kịp thời gian thẩm định và đưa vào sử dụng; Các chương trình khung đào tạo, chương trình chi tiết môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo và tài liệu dạy học đã tương đối đầy đủ và ngày càng hoàn thiện. Từ đó, khi xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi tác giả đều căn cứ vào mục tiêu, yêu cầu của chuẩn đầu ra để xây dựng câu hỏi thi phù hợp với từng mức độ nhận thức cũng như sử dụng nội dung trong giáo trình, tài liệu dạy học để xây dựng đáp án; quá trình xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi, tác giả đều gắn lý luận với thực tiễn, đảm bảo tính khoa học của tài liệu; Khi hệ thống ngân hàng câu hỏi thi và đáp án đã được đưa vào sử dụng sẽ thuận lợi trong mỗi lần sử dụng, Ban làm đề chỉ cần chọn ngẫu nhiên các câu hỏi theo phương án tổ hợp đề thi đã được duyệt trước đó, tránh mất thời gian, thủ tục như phương án làm đề truyền thống trước đây. Mặt khác, quá trình chấm cũng thuận lợi cho ban chấm thi khi chỉ việc sử dụng đáp án đã có trong hệ thống mà không mất thời gian, thủ tục làm đáp án như trước đây.

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi và kết quả đã đạt được, trong những năm qua quá trình biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi cũng gặp phải không ít khó khăn, vướng mắc, như: các văn bản cấp trên quy định 01 đơn vị học trình có 15 câu hỏi tương ứng với Bậc 1, Bậc 2 và Bậc 3. Do đó, khi biên soạn

các câu hỏi thi trong hệ thống còn dàn trải theo các chương trong giáo trình, chưa đúng với trọng tâm của môn học đã gây khó khăn cho tác giả khi biên soạn và học viên trong thi kết thúc môn học; những kiến thức trong giảng dạy của Khoa mang tính cơ bản, hàng năm các văn bản quy phạm pháp luật có sự thay đổi nên quá trình cập nhật vào hệ thống chưa được thường xuyên, kịp thời.

## **2.2. Một số kiến nghị nâng cao hiệu quả công tác biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi của Khoa NVCB**

Từ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, qua nghiên cứu và trao đổi, chúng tôi mạnh dạn đưa ra một số đề xuất nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục đào tạo trong tình hình mới tại Trường Cao đẳng CSND II:

*Một là*, Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường chủ trương chỉ đạo các Khoa xây dựng ngân hàng câu hỏi thi phù hợp với nội dung trọng tâm của môn học, tránh dàn trải; tùy vào từng môn học mà xây dựng câu hỏi thi theo Bậc 1, Bậc 2 và Bậc 3 cho phù hợp.

*Hai là*, Khoa NVCB phải xây dựng Kế hoạch biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi từ đầu năm học, phân công giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy môn học đó biên soạn, tạo điều kiện đăng ký thời gian phù hợp với công tác của cán bộ, giáo viên trong đơn vị. Tránh tình trạng để tồn đọng, dồn công việc vào cuối năm học hoặc tài liệu biên soạn chưa đúng với kế hoạch đăng ký, nội dung và hình thức sơ sài, chống chế cho qua. Đồng thời, trong quá trình biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi phải phát huy trí tuệ tập thể, ý kiến của các chuyên gia vào công tác biên soạn hệ thống câu hỏi thi. Sau khi giáo viên đã biên soạn, đơn vị tăng cường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn trong tổ, trong khoa để thảo luận góp ý, thống nhất các nội dung trong hệ thống câu hỏi thi.

*Ba là*, Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng cần tham mưu với Đảng ủy, Ban giám hiệu xây dựng ban hành văn bản hướng dẫn hình thức, nội dung và số lượng câu hỏi phù hợp với tình hình hiện nay tại Trường Cao đẳng CSND II. Đồng thời Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng cần phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên mở nhiều lớp tập huấn công tác đảm bảo chất lượng nói chung và công tác biên soạn, xây dựng và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi để giáo viên tham gia phục vụ quá trình biên soạn tài liệu. Hàng năm, có văn bản thông báo các Khoa có thay đổi, bổ sung câu hỏi vào hệ thống ngân hàng câu

hỏi thi để yêu cầu các đơn vị có liên quan tiến hành bổ sung, chỉnh sửa theo đúng quy định

Bốn là, số lượng câu hỏi thi trong hệ thống ngân hàng câu hỏi thi và đáp án bắt buộc phải bám sát vào kiến thức của môn học đó, đặc biệt cần tập trung vào phần trọng tâm của môn phần và những nội dung ôn tập mà lãnh đạo đơn vị đã phổ biến cho học viên, tránh những câu hỏi không có ở phần trọng tâm và những câu hỏi không nằm trong nội dung ôn tập của học viên. Để làm được điều này, cần có cơ chế mở về số lượng các câu hỏi thi, có thể quy định đối với mỗi đơn vị học trình sẽ đảm bảo từ 10-15 câu hỏi thi chứ không nên quy định cứng nhắc là 15 câu hỏi thi cho mỗi đơn vị học trình như hiện nay

### 3. Kết luận

Công tác biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi là một mặt công tác hết sức quan trọng và cần thiết, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo nói chung và công tác giáo dục, đào tạo tại Trường Cao đẳng CSND II nói riêng. Làm tốt công tác biên soạn hệ thống ngân hàng câu hỏi thi là tham gia tích cực vào công cuộc đổi mới công tác giáo dục, đào tạo trong tình hình hiện nay, qua đó giúp nâng cao

hiệu quả công tác giảng dạy, học tập của nhà trường, giúp công tác kiểm tra đánh giá đảm bảo tính khách quan, minh bạch, chính xác, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo tại Trường Cao đẳng CSND II trong thời gian tới.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành TU (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.

2. Lâm Quang Thiệp (2012), *Đo lường và đánh giá hoạt động học tập trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

3. Quốc hội (2009), *Luật Giáo dục 2005, sửa đổi, bổ sung 2009*. Hà Nội.

4. Nguyễn Văn Ly (2015), *Đổi mới công tác giáo dục đào tạo và thi, kiểm tra đánh giá trong các trường CAND*, Bài giảng lớp tập huấn công tác khảo thí tại Đại học CSND, tp Hồ Chí Minh.

5. Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục (2011), *Tài liệu tập huấn công tác thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên trong các trường Trung cấp CAND*, tp Hồ Chí Minh.

## Xây dựng học liệu trong đào tạo đại học... (tiếp theo trang 11)

trong đó SV tham gia trực tiếp vào sự phát triển cá nhân của họ, và cung cấp những cơ hội cho việc học các kiến thức xã hội. Không gian làm việc CDIO là nơi mà SV có thể học hỏi lẫn nhau và tương tác với các nhóm. Những SV được tiếp xúc với những công cụ kỹ thuật, phần mềm, hay những phòng thí nghiệm hiện đại có điều kiện tốt để mở rộng kiến thức, nâng cao kỹ năng, và thái độ hỗ trợ năng lực xây dựng sản phẩm, quy trình và hệ thống. Những năng lực này được phát triển tốt nhất trong những không gian làm việc mà SV là trọng tâm, thuận tiện cho việc sử dụng, luôn mở rộng cửa, và khuyến khích sự tương tác giữa SV. Không gian làm việc CDIO được thiết kế nhằm - Khuyến khích học tập thực hành thiết kế và vận hành sản phẩm, quy trình và hệ thống, và đồng thời hỗ trợ kiến thức chuyên ngành và liên ngành; Tạo điều kiện cho SV học các kỹ năng cá nhân và giao tiếp; Tạo điều kiện cho hoạt động theo nhóm, giao tiếp xã hội và giao tiếp đưa đến việc học kiến thức xã hội; - Tuân thủ các quy định về sức khỏe và an toàn của địa phương; Cung cấp những nguồn lực bền vững.

### 3. Kết luận

Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO là một yêu cầu cần thiết đối với giáo

dục đại học, trong quá trình xây dựng chương trình cần tuân thủ quy trình các bước theo lý luận. Trong triển khai chương trình cần xây dựng được nguồn học liệu phong phú và khoa học. Bài báo đề cập đến một khâu trong việc triển khai chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO là xây dựng nguồn học liệu để Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh có định hướng triển khai chương trình có hiệu quả.

### Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư tiêu chí để xác định hàng hóa chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho giáo dục, (ban hành kèm theo Quyết định số 11/2018/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 4 năm 2018*, Hà Nội.

[2]. Nguyễn Văn Khôi (2012), *Phát triển chương trình đào tạo đại học khối ngành sư phạm kỹ thuật Việt Nam theo định hướng tiếp cận CDIO*, Tạp chí Giáo dục Số (298), trang 32-34, 43.

[3]. Hồ Tấn Nhựt, Đoàn Thị Minh Trinh (2010), *Cải cách và xây dựng chương trình đào tạo kỹ thuật theo phương pháp tiếp cận CDIO*, NXB Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

[4]. Phạm Thị Phú (2019), *Giáo trình phát triển năng lực người học trong dạy học vật lý*, NXB Đại học Vinh.